



THỦ TỤC

ĐẦU TƯ CÁC CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG CƠ BẢN

KMH: BR-KH - 09

Ngày : 01/12/2020

Lần soát xét : 00

Trang số : 1 / 8

I – PHÂN PHỐI : Bản số:

STT	Nơi nhận	Người nhận	Ký tên
01	Ban Tổng giám đốc	Tổng Giám Đốc	
02	Ban Chỉ Đạo Phát Triển Bền Vững	Phó Ban TT	
03	Tổ Chứng chỉ rừng	Thư Ký	
04	Phòng Tài Chính Kế Toán	Trưởng Phòng	
05	Phòng Kế Hoạch - XDCB	Trưởng Phòng	
06	Phòng Kỹ Thuật	Trưởng Phòng	
07	Phòng Tổ chức – Hành chính	Trưởng Phòng	
08	Xí nghiệp Chế biến Cao su Xà Bang	Giám Đốc	
09	Nông trường Cù Bị	Giám Đốc	
10	Nông trường Xà Bang	Giám Đốc	
11	Nông trường Bình Ba	Giám Đốc	

II – SỬA ĐỔI.

Ngày	Trang	Nội dung sửa đổi	Lần soát xét

III – PHÊ DUYỆT .

SOẠN THẢO	XEM XÉT	PHÊ DUYỆT
Ông Đỗ Xuân Hòa	Ông Phạm Văn Khiên	Ông Huỳnh Quang Trung



DANH SÁCH PHÂN PHỐI NỘI BỘ TẠI CÁC ĐƠN VỊ

Stt	Bộ phận được phân phối	Trách nhiệm	Số bản	Ký nhận
01				
02				
03				
04				



THỦ TỤC

ĐẦU TƯ CÁC CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG CƠ BẢN

KMH: BR-KH - 09

Ngày : 01/12/2020

Lần soát xét : 00

Trang số : 2 / 8

1. MỤC ĐÍCH : Thủ tục này quy định trình tự, cách thức thực hiện công tác đầu tư các công trình xây dựng phục vụ yêu cầu sản xuất, nhằm đảm bảo công tác quản lý đầu tư – XDCB tại Công ty Cổ phần Cao su Bà Rịa.

2. PHẠM VI :

Tài liệu này áp dụng cho toàn bộ công tác đầu tư xây dựng công trình thuộc nguồn vốn đầu tư – XDCB và nguồn vốn sửa chữa của Công ty Cổ phần Cao su Bà Rịa.

3. TÀI LIỆU THAM KHẢO .

- Nghị định 209 về quản lý chất lượng công trình
- Nghị định 12 về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình
- Các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành của nhà nước trong các lĩnh vực xây dựng, đầu tư, đấu thầu gồm : Luật Xây dựng, Luật Đấu thầu và hệ thống văn bản hướng dẫn thực hiện.
- Quyết định số 495/QĐ-HĐQTCSVN ngày 04/12/2018 và các văn bản hướng dẫn thực hiện của Tập đoàn CNCS Việt Nam.

4. ĐỊNH NGHĨA.

- Thủ tục đầu tư công trình là việc triển khai các bước trong quá trình sử dụng các nguồn vốn của công ty cho việc đầu tư các công trình xây dựng phục vụ sản xuất của công ty.

- Bên A : là Công ty Cổ phần Cao su Bà Rịa.

- Đường vận chuyển bao gồm các tuyến đường nhựa liên lô, đường sỏi đỏ và đường đất phục vụ cho nhu cầu đi lại, vận chuyển mù, vận chuyển vật tư trồng mới và chăm sóc khai thác vườn cây.

- Bảo dưỡng đường vận chuyển là tập hợp các công việc nhằm bảo đảm và duy trì sự làm việc bình thường, an toàn của công trình theo quy định của thiết kế trong suốt quá trình khai thác, sử dụng. Nội dung bảo trì công trình đường bộ có thể bao gồm một, một số hoặc toàn bộ các công việc sau: Kiểm tra, bảo dưỡng và sửa chữa công trình.

- Nhà thầu bảo trì đường vận chuyển bao gồm: Nhà thầu bảo dưỡng công trình đường vận chuyển ; nhà thầu thi công sửa chữa và các nhà thầu khác tham gia thực hiện các công việc bảo trì đường vận chuyển.

- Quy trình bảo dưỡng đường vận chuyển là quy định về trình tự, nội dung và chỉ dẫn thực hiện các công việc bảo dưỡng công trình đường vận chuyển.

5. MÔ TẢ :

5.1- CÔNG TÁC LẬP KẾ HOẠCH XDCB :

Căn cứ nhiệm vụ sản xuất kinh doanh của công ty, phòng Kế hoạch - XDCB lập kế hoạch XDCB theo các bước sau :

- Bước 1 : Hàng năm, các đơn vị chủ động lập kế hoạch XDCB năm tiếp theo của đơn vị mình theo mẫu BR-KH-09/F01 và gửi về phòng Kế hoạch - XDCB. Thời hạn cuối cùng là trước ngày 15/01 hàng năm.



THỦ TỤC

ĐẦU TƯ CÁC CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG CƠ BẢN

KMH: BR-KH - 09

Ngày : 01/12/2020

Lần soát xét : 00

Trang số : 3 / 8

Bước 2: Căn cứ kế hoạch các đơn vị lập, phòng Kế hoạch – XDCB tổng hợp, lập kế hoạch XDCB của công ty trình Tổng giám đốc công ty phê duyệt theo mẫu BR-KH - 09/F02.

Căn cứ kế hoạch XDCB được duyệt, tổ chức đầu tư xây dựng công trình theo đúng các nội dung của tài liệu này.

5.2 THỦ TỤC ĐẦU TƯ CÁC CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG

5.2.1 CÔNG TRÌNH CÓ NGUỒN VỐN XDCB

5.2.1.1 LẬP HỒ SƠ BC KINH TẾ KỸ THUẬT HOẶC DỰ ÁN ĐẦU TƯ :

Căn cứ kế hoạch XDCB đã được phê duyệt, phòng Kế hoạch - XDCB sẽ xem xét nhà thầu tư vấn đủ kinh nghiệm và năng lực tiến hành khảo sát thiết kế, lập dự án đầu tư hoặc báo cáo kinh tế kỹ thuật trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo theo phân cấp của Hội đồng quản trị Tập Đoàn CN Cao Su Việt Nam.

Hồ sơ báo cáo kinh tế kỹ thuật hoặc dự án đầu tư phải đảm bảo các yêu cầu của các văn bản hiện hành

5.2.1.2 – QUYẾT ĐỊNH PHÊ DUYỆT BÁO CÁO KINH TẾ KỸ THUẬT HOẶC DỰ ÁN ĐẦU TƯ:

Căn cứ nội dung của Báo cáo KTKT, Dự án đầu tư, Tổng Giám đốc công ty trình Chủ tịch Hội đồng quản trị xem xét ra quyết định phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật.

Chủ tịch HĐQT công ty ra quyết định phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật theo mẫu BR-KH-09/F03 hoặc phê duyệt dự án đầu tư theo mẫu BR- KH-09/F03 theo phân cấp của Tập đoàn CNCSVN.

5.2.1.3– THÔNG BÁO MỜI THẦU :

Phòng Kế hoạch - XDCB lập kế hoạch đấu thầu và hồ sơ mời thầu theo nghị định số 85/NĐ-CP ngày 15/10/2009 trình Tổng giám đốc công ty phê duyệt. Tổ chức thông báo mời thầu mời các nhà thầu thi công đủ năng lực và kinh nghiệm tham gia dự thầu và mua hồ sơ mời thầu theo quy định của Luật đấu thầu.

5.2.1.4– NỘP HỒ SƠ DỰ THẦU :

Các nhà thầu có đủ năng lực và kinh nghiệm theo quy định của hồ sơ mời thầu mua hồ sơ dự thầu tại Phòng Kế hoạch - XDCB. Sau đó các nhà thầu nộp hồ sơ dự thầu theo qui định tại kế hoạch đấu thầu.

5.2.1.5– MỞ THẦU :

Phòng Kế hoạch - XDCB, phòng Tài chính kế toán, Trưởng ban đấu thầu và các phòng ban chức năng liên quan khác (nếu có) của Công ty Cổ phần Cao su Bà Rịa và các nhà thầu tham gia mở thầu theo qui định của Luật đấu thầu và lập biên bản mở thầu theo hướng dẫn của luật đấu thầu. (các văn bản khác nếu có)

5.2.1.6– XÉT THẦU :

Trưởng ban xét thầu, Phòng Kế hoạch - XDCB, phòng Tài chính kế toán và các đơn vị liên quan sẽ xem xét hồ sơ dự thầu của các nhà thầu, chấm điểm hồ sơ dự thầu của các nhà thầu theo quy định của hồ sơ mời thầu và lập biên bản xét thầu theo hướng dẫn của luật đấu thầu.

Tiêu chí xét thầu phải bao gồm các yêu tố đạt được các qui định của nhà thầu về đảm bảo vệ sinh an toàn môi trường (các văn bản khác nếu có)



THỦ TỤC

ĐẦU TƯ CÁC CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG CƠ BẢN

KMH: BR-KH - 09

Ngày : 01/12/2020

Lần soát xét : 00

Trang số : 4 / 8

5.2.1.7- THÔNG BÁO TRÚNG THẦU :

Sau khi có kết quả xét thầu, Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Cao su Bà Rịa sẽ ban hành quyết định phê duyệt kết quả đấu thầu theo mẫu BR-KH-09/F04 xác định đơn vị trúng thầu. *(các văn bản khác nếu có)*

5.2.1.8- THƯƠNG THẢO HỢP ĐỒNG THI CÔNG :

Căn cứ quyết định phê duyệt kết quả đấu thầu, đại diện nhà thầu thi công và phòng Kế hoạch - XD/CB, phòng tài chính – KT (đại diện cho Công ty Cổ phần Cao su Bà Rịa) sẽ tiến hành thương thảo hợp đồng và ký kết hợp đồng thi công. *(các văn bản khác nếu có)*

5.2.1.9- THEO DÕI VIỆC THỰC HIỆN HỢP ĐỒNG

Căn cứ hợp đồng thi công, phòng Kế hoạch - XD/CB phối hợp với các phòng tài chính kế toán, đơn vị sử dụng, theo dõi tiến độ thực hiện theo đúng các điều khoản của hợp đồng và quy định pháp luật về đầu tư xây dựng công trình.

5.2.1.10 - GIÁM SÁT CHẤT LƯỢNG, AN TOÀN, VỆ SINH, MÔI TRƯỜNG CÔNG TRÌNH

Căn cứ hợp đồng thi công, Phòng Kế hoạch - XD/CB, Phòng Tài chính – KT, phòng kỹ thuật tiến hành các công tác giám sát quá trình thi công công trình :

_ Giám sát việc tuân thủ quy trình quy phạm xây dựng. Cơ sở áp dụng là tiêu chuẩn xây dựng Việt Nam hiện hành

_ Giám sát việc tuân thủ thiết kế kỹ thuật thi công của công trình

_ Giám sát công tác an toàn lao động, phòng chống cháy nổ và vệ sinh môi trường

_ Giám sát khối lượng thực hiện của từng hạng mục

_ Giám sát tiến độ thi công công trình

Công tác giám sát được chủ đầu tư, đơn vị thi công xác nhận chi tiết trong sổ nhật ký công trình

Trong suốt quá trình thi công công trình nếu có phát sinh sự cố công trình xây dựng, chủ đầu tư lập biên bản kiểm tra hiện trường sự cố công trình xây dựng theo mẫu BR-KH-09-/F15 và báo cáo sự cố xảy ra tại công trình xây dựng cho Tổng Giám đốc Công ty, đồng thời cập nhật hồ sơ vào qui trình sự cố môi trường nếu sự cố này gây ra ô nhiễm môi trường

Công tác giám sát được công ty tự tổ chức giám sát, trong trường có chỉ đạo trực tiếp của Tổng giám đốc công ty yêu cầu thuê tư vấn thi công tác giám sát kỹ thuật thi công tại công trường do đơn vị tư vấn giám sát thực hiện.

5.2.1.11- NGHIỆM THU TỪNG HẠNG MỤC CÔNG VIỆC :

Khi hợp đồng thi công được ký kết, nhà thầu tiến hành thi công công trình theo đúng quy định của pháp luật về tổ chức thi công công trường. Các hạng mục công việc sẽ được bên A, đơn vị tư vấn giám sát kiểm tra giám sát thường xuyên tại công trình và nghiệm thu từng hạng mục công việc theo mẫu BR-KH-09/F09. Các hạng



THỦ TỤC

ĐẦU TƯ CÁC CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG CƠ BẢN

KMH: BR-KH - 09

Ngày : 01/12/2020

Lần soát xét : 00

Trang số : 5 / 8

mục công việc phải được nghiệm thu theo đúng quy định của pháp luật trước khi thi công các hạng mục tiếp theo.

Khi đơn vị thi công thực hiện hoàn chỉnh hết từng giai đoạn thi công thì sẽ tiến hành nghiệm thu hết giai đoạn theo mẫu BR-KH-09/F10, sau đó tiếp tục triển khai các công việc tiếp theo.

5.2.1.12- NGHIỆM THU HOÀN THÀNH CÔNG TRÌNH VÀ ĐƯA CÔNG TRÌNH VÀO SỬ DỤNG :

Công trình được thi công hoàn chỉnh theo yêu cầu của hồ sơ báo cáo kinh tế kỹ thuật, dự án đầu tư , các giai đoạn thi công đã được nghiệm thu theo đúng trình tự, quy định thì tiến hành nghiệm thu hoàn thành công trình và đưa công trình vào sử dụng theo mẫu BR-KH-09/F11.

Trước khi tiến hành nghiệm thu bên thi công phải lập phiếu yêu cầu nghiệm thu

5.2.1.13-HOÀN CÔNG VÀ QUYẾT TOÁN CÔNG TRÌNH:

Sau khi công trình được nghiệm thu và đưa vào sử dụng đơn vị thi công phải làm hồ sơ quyết toán công trình và hồ sơ hoàn công công trình theo đúng qui định của pháp luật.

5.2.1.14 – THANH LÝ HỢP ĐỒNG

Căn cứ hồ sơ nghiệm thu và quyết toán công trình đơn vị thi công làm hồ sơ thanh lý hợp đồng đầy đủ theo luật định. Phòng TC- KT có trách nhiệm thanh lý hợp đồng. Các đơn vị liên quan phối hợp thực hiện. Hồ sơ thanh lý hợp đồng được lưu tại phòng TC-KT.

5.2.1.15-BẢO HÀNH CÔNG TRÌNH:

Công tác bảo hành công trình phải được thực hiện theo đúng hợp đồng thi công, nếu có hư hỏng xảy ra trong thời gian bảo hành công trình thì đơn vị thi công phải tự bỏ kinh phí ra sửa chữa những hư hỏng đó.

Trong thời gian bảo hành của công trình, nếu phát hiện sự cố hư hỏng của công trình, đơn vị sử dụng lập phiếu yêu cầu sửa chữa công trình.

5.2.1.16-LƯU HỒ SƠ CÔNG TRÌNH: lưu hồ sơ theo BR-KH-09.

5.2.2. CÔNG TRÌNH CÓ NGUỒN VỐN SỬA CHỮA:

5.2.2.1Xác định yêu cầu đầu tư :

Khi có nhu cầu thực hiện 01 hạng mục công trình, các đơn vị tiến hành lập tờ trình nêu rõ lý do đầu tư, dự kiến quy mô đầu tư trình Tổng giám đốc công ty phê duyệt.

Căn cứ tờ trình đề nghị của đơn vị đã được Tổng giám đốc phê duyệt, các phòng gồm : Kế hoạch - XD/CB, Tài chính kế toán, Kỹ Thuật (nếu đề nghị có liên quan) tiến hành lập biên bản hiện trạng, trong đó xác định rõ yêu cầu công việc, xác định phương án đầu tư, quy mô đầu tư trình Tổng giám đốc công ty phê duyệt.

5.2.2.2Lập hồ sơ đầu tư :

Bước 1 : Lập thiết kế - dự toán



THỦ TỤC

ĐẦU TƯ CÁC CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG CƠ BẢN

KMH: BR-KH - 09

Ngày : 01/12/2020

Lần soát xét : 00

Trang số : 6 / 8

Căn cứ báo cáo hiện trạng công trình đã được Tổng giám đốc công ty duyệt, phòng Kế hoạch - XD/CB tiến hành lập thiết kế - dự toán trình Tổng giám đốc công ty phê duyệt

Bước 2 : Giao khoán thực hiện

Căn cứ hồ sơ dự toán được duyệt, tiến hành ký hợp đồng thi công hoặc giao khoán nội bộ (cho các đơn vị trực thuộc công ty) để triển khai thực hiện.

Bước 3 : Theo dõi việc thực hiện hợp đồng

Căn cứ hợp đồng thi công, phòng Kế hoạch - XD/CB và các phòng ban có liên quan tiến hành các công tác giám sát kỹ thuật, chất lượng, tiến độ thực hiện theo đúng quy định pháp luật về đầu tư xây dựng công trình.

Bước 4 : Nghiệm thu, thanh quyết toán

Căn cứ vào các nội dung về công tác nghiệm thu theo đúng qui định, tiến hành việc nghiệm thu công trình đưa vào sử dụng theo mẫu BR-KH-09/F11.

5.2.2.3 Lưu trữ hồ sơ công trình :

Lưu trữ hồ sơ theo BR-KH-09

5.2.3. QUY TRÌNH QUẢN LÝ, BẢO DƯỠNG ĐƯỜNG VẬN CHUYỂN

5.2.3.1 Nội dung quản lý đường vận chuyển

1. Lưu trữ và quản lý hồ sơ hoàn công công trình đường vận chuyển xây dựng mới, nâng cấp, sửa chữa định kỳ.
2. Lập hồ sơ quản lý công trình đường vận chuyển: gồm các tài liệu trích từ hồ sơ hoàn công như bình đồ, mặt cắt dọc, mặt cắt ngang, hệ thống thoát nước.
3. Tổ chức thực hiện quản lý, bảo vệ công trình đường vận chuyển; phối hợp với chính quyền địa phương quản lý, bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông.

5.2.3.2 Nội dung bảo dưỡng đường vận chuyển

Bảo dưỡng công trình đường vận chuyển bao gồm: xác định các hư hỏng và tiến hành sửa chữa công trình.

Sửa chữa công trình đường vận chuyển là hoạt động khắc phục hư hỏng của công trình được phát hiện trong quá trình khai thác, sử dụng nhằm đảm bảo sự làm việc bình thường, an toàn của công trình.

5.2.3.3 Xác định yêu cầu bảo dưỡng, lập và phê duyệt kế hoạch bảo trì đường vận chuyển

Các đơn vị đơn vị trực thuộc thực hiện công tác quản lý, khai thác và bảo dưỡng công trình đường vận chuyển có trách nhiệm kiểm tra định kỳ hàng năm một lần, từ đó xác định nhu cầu bảo dưỡng, sửa chữa.

Khi có nhu cầu thực hiện bảo dưỡng 01 công trình đường vận chuyển, các đơn vị tiến hành lập tờ trình nêu rõ lý do, dự kiến quy mô đầu tư sửa chữa, bảo dưỡng trình Tổng Giám đốc công ty phê duyệt.

Căn cứ tờ trình đề nghị của đơn vị đã được Tổng Giám đốc phê duyệt, các phòng gồm : Kế hoạch - XD/CB, Tài chính kế toán, Kỹ thuật tiến hành lập biên bản hiện trạng, trong đó xác định rõ các hư hỏng, xác định phương án, lập kế hoạch sửa chữa bảo dưỡng trình Tổng Giám đốc công ty phê duyệt.

5.2.3.4 Lập hồ sơ đầu tư bảo dưỡng



THỦ TỤC

ĐẦU TƯ CÁC CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG CƠ BẢN

KMH: BR-KH - 09

Ngày : 01/12/2020

Lần soát xét : 00

Trang số : 7 / 8

Bước 1 : Lập thiết kế - dự toán

Căn cứ báo cáo hiện trạng công trình đã được Tổng giám đốc công ty duyệt, phòng Kế hoạch - XDCB tiến hành lập thiết kế - dự toán sửa chữa, bảo dưỡng trình Tổng Giám đốc công ty phê duyệt

Bước 2 : Giao khoán, ký kết hợp đồng triển khai thực hiện

Căn cứ hồ sơ dự toán được duyệt, tiến hành ký hợp đồng thi công sửa chữa, bảo dưỡng hoặc giao khoán nội bộ (cho các đơn vị trực thuộc công ty) để triển khai thực hiện.

Bước 3 : Theo dõi việc thực hiện hợp đồng

Căn cứ hợp đồng thi công, phòng Kế hoạch - XDCB và phòng Kỹ thuật, TC-KT tiến hành các công tác giám sát kỹ thuật, chất lượng, tiến độ thực hiện theo đúng quy định pháp luật về đầu tư xây dựng công trình.

Bước 4 : Nghiệm thu, thanh quyết toán

Căn cứ vào các nội dung về công tác nghiệm thu theo đúng qui định, tiến hành việc nghiệm thu công trình đưa vào sử dụng theo mẫu BR-KH-09/F11.

5.2.3.5 Các yêu cầu về đảm bảo giao thông, bảo vệ môi trường

a. Đảm bảo giao thông:

Trong quá trình thi công bảo dưỡng, đơn vị thi công phải tuân thủ chặt chẽ các qui định để đảm bảo an toàn giao thông trên đường hiện hữu như sau:

Vật liệu thi công được tập kết gọn gàng, thi công tới đâu bố trí vật liệu tới đó, không đổ vật liệu bừa bãi gây ảnh hưởng tới giao thông.

Các phương tiện, máy móc thi công, công nhân được di chuyển trong phạm vi thi công theo hướng dẫn của cán bộ kỹ thuật và tổ chuyên trách an toàn giao thông. Máy móc hết giờ làm việc phải tập kết gọn gàng tránh gây ùn tắc giao thông.

Bố trí các công trình đảm bảo an toàn giao thông như: biển báo công trường, hạn chế tốc độ, rào chắn... cũng như các thiết bị giao thông khác khi cần thiết phù hợp với quy định hiện hành. Phân công chỉ đạo, bảo vệ, hướng dẫn người và phương tiện qua lại. Lực lượng hướng dẫn giao thông phải được trang bị đầy đủ dụng cụ như: băng đeo tay, cờ chỉ huy... và được tập huấn về chức năng, nhiệm vụ xử lý các tình huống xảy ra.

b. Các yêu cầu về vệ sinh môi trường

Hạn chế sử dụng các thiết bị thi công gây tiếng ồn và độ rung lớn làm ảnh hưởng đến môi trường xung quanh khu vực thi công.

Nhà thầu thi công bảo trì đường vận chuyển cần đề xuất các biện pháp nhằm hạn chế ô nhiễm môi trường gây ra từ đầu như quy hoạch biện pháp thi công, thời gian thi công.

Đơn vị thi công cần xây dựng kế hoạch thi công và kế hoạch cung cấp vật tư thích hợp.

Khi vận chuyển vật liệu phải phủ kín bằng bạt, tránh rơi vãi vật tư trên đường. Khi bốc dỡ, công nhân phải được trang bị đồ bảo hộ lao động.

Trong quá trình thi công sẽ sinh tiếng ồn và rung động cho các khu vực và nhà dân xung quanh, Để giảm bớt tiếng ồn và rung động cần có giải pháp thi công hợp lý.

Các biện pháp đảm bảo an toàn công trình, phòng chống cháy nổ, bảo vệ môi trường thực hiện theo các văn bản pháp luật hiện hành.



THỦ TỤC

ĐẦU TƯ CÁC CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG CƠ BẢN

KMH: BR-KH - 09

Ngày : 01/12/2020

Lần soát xét : 00

Trang số : 8 / 8

5.3 QUY TRÌNH KIỂM TRA NĂNG LỰC CÁC NHÀ THẦU

5.3.1 Mục đích

- Nhằm giúp cho các nhà thầu xác định rõ trách nhiệm và nghĩa vụ của mình khi thực hiện các hợp đồng xây dựng của Công ty.
- Đảm bảo cho người lao động khi hoạt động xây dựng tại Công ty được đối xử một cách công bằng về các chế độ và chính sách của Nhà nước.

5.3.2 Yêu cầu

Nhà thầu ký kết hợp đồng thi công xây dựng với Công ty phải tuân thủ các yêu cầu sau:

- Tuân thủ các quy định của luật lao động về chế độ hợp đồng, tiền lương và các khoản phúc lợi xã hội (bảo hiểm xã hội ; y tế ; thất nghiệp .. vv.).
- Cung cấp đầy đủ trang thiết bị bảo hộ lao động phù hợp cho công nhân;
- Tổ chức tập huấn cho công nhân về an toàn lao động và việc sử dụng các trang thiết bị bảo hộ lao động.
- Tuân thủ các điều kiện lán trại cho công nhân.
- Tuân thủ tất cả các quy trình quy định liên quan đến cộng đồng, lao động và kỹ thuật của Công ty.

5.3.3 Danh mục kiểm tra các yêu cầu đối với nhà thầu xây dựng

a. Thông tin về đánh giá

- Tên nhà thầu:
- Địa chỉ:
- Nội dung và khối lượng công việc:
- Ngày đánh giá:

b. Danh mục đánh giá

Danh mục đánh giá theo BR-KH-09/F16

5.3.4 Kết luận

Tất cả các nhà thầu chính, nhà thầu phụ chịu sự kiểm tra, giám sát của cán bộ chuyên môn của Công ty về tất cả liên quan đến vấn đề lao động, kỹ thuật, môi trường trong suốt quá trình thi công công trình.

Nhà thầu nào không tuân thủ sẽ bị loại trừ ra khỏi các hoạt động xây dựng. Công ty tổ chức kiểm tra một lần trong thời gian diễn ra các hoạt động của nhà thầu.

6. BIỂU MẪU ĐÍNH KÈM.:

- | | |
|----------------|--|
| - BR-KH-09/F01 | - Mẫu lập kế hoạch XD/CB của các đơn vị |
| - BR-KH-09/F02 | - Kế hoạch XD/CB |
| - BR-KH-09/F03 | - Quyết định phê duyệt Báo cáo KTKT |
| - BR-KH-09/F04 | - Quyết định phê duyệt Dự án đầu tư. |
| - BR-KH-09/F08 | - Quyết định phê duyệt kết quả đấu thầu |
| - BR-KH-09/F09 | - Biên bản nghiệm thu công việc |
| - BR-KH-09/F10 | - Biên bản nghiệm thu giai đoạn |
| - BR-KH-09/F11 | - Biên bản nghiệm thu đưa công trình vào sử dụng |
| - BR-KH-09/F14 | - Biên bản kiểm tra hiện trường |
| - BR-KH-09/F15 | - Báo cáo sự cố công trường |
| - BR-KH-09/F16 | - Biên bản kiểm tra năng lực các nhà thầu |

Công ty Cổ phần Cao su Bà Rịa
Đơn vị:

KẾ HOẠCH XÂY DỰNG CƠ BẢN NĂM
(Dùng cho các đơn vị)

STT	TÊN HÀNG MỤC	ĐVT	KHỐI LƯỢNG	QUY MÔ ĐẦU TƯ	ĐỊA ĐIỂM ĐẦU TƯ	LÝ DO ĐẦU TƯ
I	Công trình nông nghiệp					
1	Khai hoang trồng mới					
2	Vườn cây tái canh					
3	Chăm sóc vườn cây KTCB					
4	Hàng rào kẽm gai					
	San lấp mặt bằng (nếu có)					
II	Công trình xây dựng					
1						
2						
3						
III	Công trình giao thông					
1						
2						
3						
IV	Công trình điện – nước					
1						
2						
3						
V	CT KTCB khác (nếu có)					

THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ

LẬP BIỂU

CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU BÀ RỊA

KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG CƠ BẢN NĂM

STT	HẠNG MỤC ĐẦU TƯ	ĐVT	KHỐI LƯỢNG	ĐƠN GIÁ	THÀNH TIỀN
A	TỔNG NHU CẦU VỐN ĐẦU TƯ	Triệu đồng			
1	Vốn đầu tư XDCB trong năm	Triệu đồng			
	- Tổng xây lắp	Triệu đồng			
	- Tổng thiết bị	Triệu đồng			
	- Tổng chi phí khác	Triệu đồng			
	- Trả lãi vay ngân hàng	Triệu đồng			
2	Thanh toán kế hoạch năm trước chuyển sang				
3	Trả nợ vay dài hạn ngân hàng				
4	Đầu tư tài chính dài hạn				
B	CHI TIẾT CÔNG TRÌNH				
I	Đầu tư nông nghiệp và rừng trồng				
I.1	Xây lắp vườn cây cao su				
1	Vườn cây tái canh				
2	Chăm sóc vườn cây KTCB				
I.2	Chi phí đầu tư vườn cây KTCB khác				
I.3	Dự án trồng rừng				
II	DỰ ÁN/BCKTKT KTCB				
1	Giao thông				
2	Kiến trúc				
3	Điện, nước				
III	ĐẦU TƯ THIẾT BỊ				
IV	KIẾN THIẾT CB KHÁC				
C	NGUỒN VỐN				
1	Vốn chủ sở hữu				
2	Vốn vay				
3	Vốn khác (Quỹ PTKH&CN)				

TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY

KẾ TOÁN TRƯỞNG

PHÒNG KH-XDCB

.....

6. Giá trị tổng dự toán được duyệt : đồng

Trong đó :

- Chi phí xây lắp sau thuế : đồng
- Chi phí xây dựng nhà tạm : đồng
- Chi phí KTCB khác : đồng

7. Nguồn vốn sử dụng : vốn năm 20...

8. Thời gian đầu tư : Hoàn thành trong năm 20.....

9. Phương thức thực hiện : áp dụng hình thức chủ đầu tư trực tiếp quản lý thực hiện dự án.

Điều 2 : Phòng KH-XDCB có trách nhiệm :

- Thực hiện các thủ tục mời thầu, kết hợp với các phòng chức năng xét thầu & phê duyệt kết quả chọn thầu theo đúng các quy định hiện hành về đấu thầu .
- Thương thảo ký kết hợp đồng theo luật định, giám sát, kiểm tra, nghiệm thu, thanh quyết toán và báo cáo kết quả thực hiện đầu tư theo đúng qui định hiện hành về quản lý ĐT – XDCB và qui chế đấu thầu.

Điều 3 : Phòng KH-XDCB, phòng Tài chính – Kế toán, các phòng ban có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này kể từ ngày ký.

CT HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Nơi nhận :

-Như điều 3;

-Lưu VT.

TỔNG CTY CAO SU VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU BÀ RỊA
Số/ QĐ-CSBR

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Châu Đức, ngày tháng năm 202...

QUYẾT ĐỊNH
CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU BÀ RỊA
V/v Phê duyệt kết quả đấu thầu
CÔNG TRÌNH :
Gói thầu số :

_ Căn cứ

QUYẾT ĐỊNH

ĐIỀU I : Phê duyệt kết quả đấu thầu công trình :
ĐƠN VỊ TRÚNG THẦU :

1. GIÁ TRÚNG THẦU :
2. NGUỒN VỐN SỬ DỤNG :

ĐIỀU II : Các ông Trưởng phòng Kế hoạch- XDCCB , Trưởng phòng Tài chính – kế toán, có trách nhiệm thương thảo, ký kết hợp đồng mua sắm thiết bị ; Tổ chức kiểm tra, nghiệm thu thiết bị theo đúng các quy định hiện hành về đầu tư XDCCB .

ĐIỀU III : Các ông Trưởng phòng Kế hoạch- XDCCB, Trưởng phòng Tài chính có trách nhiệm thi hành quyết định này kể từ ngày ký .

TỔNG GIÁM ĐỐC

Nơi nhận :

- Như điều III
- Lưu : VT, KH-XDCCB.

TẬP ĐOÀN CN CAO SU VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU BÀ RỊA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Châu Đức, ngày..... tháng..... năm 20....

BIÊN BẢN SỐ
NGHIỆM THU CÔNG VIỆC XÂY DỰNG

CÔNG TRÌNH :

1. Đối tượng nghiệm thu: (ghi rõ tên công việc được nghiệm thu và vị trí xây dựng trên công trình) :

.....
.....
.....

2. Thành phần trực tiếp nghiệm thu:

- Ông: chức vụ:
- Ông: chức vụ:
- Ông: chức vụ:

3. Thời gian nghiệm thu:

Bắt đầu: ngày..... tháng..... năm 20

Kết thúc: ngày..... tháng..... năm 20

Tại:

4. Đánh giá công việc xây dựng đã thực hiện:

a) Về tài liệu làm căn cứ nghiệm thu .

- Phiếu yêu cầu nghiệm thu của nhà thầu thi công xây dựng;
- Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được chủ đầu tư phê duyệt và những thay đổi thiết kế đã được chấp thuận;
- Quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng được áp dụng;
- Tài liệu chỉ dẫn kỹ thuật;
- Các kết quả kiểm tra, thí nghiệm chất lượng vật liệu, thiết bị được thực hiện trong quá trình xây dựng;
- Nhật ký thi công, nhật ký giám sát của chủ đầu tư và các văn bản khác có liên quan đến đối tượng nghiệm thu;
- Biên bản nghiệm thu nội bộ công việc xây dựng của nhà thầu thi công xây dựng.

b) Khối lượng công việc:

.....
.....
.....
.....

c) Về chất lượng công việc xây dựng (đối chiếu với thiết kế, tiêu chuẩn xây dựng và yêu cầu kỹ thuật của công trình xây dựng):.....

d) Các ý kiến khác nếu có:

e) Ý kiến của người giám sát thi công xây dựng công trình của chủ đầu tư về công tác nghiệm thu công việc xây dựng :

5. Kết luận:

.....
.....
.....

GIÁM SÁT

KTTHI CÔNG TRỰC TIẾP

Hồ sơ nghiệm thu công việc xây dựng gồm:

- Biên bản nghiệm thu công việc xây dựng và các phụ lục kèm theo nếu có;
- Các tài liệu làm căn cứ để nghiệm thu.

TẬP ĐOÀN CN CAO SU VIỆT NAM
CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU BÀ RỊA

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Châu Đức, ngày..... tháng..... năm20....

BIÊN BẢN SỐ
NGHIỆM THU HOÀN THÀNH BỘ PHẬN CÔNG TRÌNH
XÂY DỰNG, GIAI ĐOẠN THI CÔNG XÂY DỰNG

CÔNG TRÌNH :

1. Đối tượng nghiệm thu:

2. Thành phần trực tiếp nghiệm thu:

ĐD Chủ đầu tư:

- Ông: chức vụ:

- Ông: chức vụ:

- Ông: chức vụ:

- Ông: chức vụ:

ĐD Đơn vị thi công:

- Ông: chức vụ:

- Ông: chức vụ:

3. Thời gian nghiệm thu:

Bắt đầu: ngày..... tháng..... năm 20

Kết thúc: ngày..... tháng..... năm20

Tại:

4. Đánh giá bộ phận công trình xây dựng, giai đoạn thi công xây dựng đã thực hiện:

a) Tài liệu làm căn cứ nghiệm thu :

- Phiếu yêu cầu nghiệm thu của nhà thầu thi công xây dựng;
- Hồ sơ thiết kế bản vẽ thi công được chủ đầu tư phê duyệt
- Quy chuẩn, tiêu chuẩn xây dựng được áp dụng;
- Tài liệu chỉ dẫn kỹ thuật;
- Các kết quả kiểm tra, thí nghiệm chất lượng vật liệu, thiết bị được thực hiện trong quá trình xây dựng;
- Nhật ký thi công, nhật ký giám sát của chủ đầu tư và các văn bản khác có liên quan đến đối tượng nghiệm thu;
- Biên bản nghiệm thu các công việc thuộc bộ phận công trình xây dựng, giai đoạn thi công xây dựng được nghiệm thu;

- Bản vẽ hoàn công bộ phận công trình xây dựng;
- Công tác chuẩn bị các công việc để triển khai giai đoạn thi công xây dựng tiếp theo.

b) Khối lượng thực hiện:

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

c) Về chất lượng xây dựng bộ phận công trình hoặc giai đoạn thi công xây dựng (*đối chiếu với thiết kế, tiêu chuẩn xây dựng hoặc yêu cầu kỹ thuật của công trình xây dựng*):

.....

5. Kết luận :

-

.....

.....

GIÁM SÁT THI CÔNG XÂY DỰNG
(*của chủ đầu tư hoặc người giám sát thi công
xây dựng công trình của tổng thầu đối với
hình thức hợp đồng tổng thầu*).
(Ghi rõ họ tên, chức vụ)

KỸ THUẬT THI CÔNG TRỰC TIẾP
(*của Nhà thầu thi công xây dựng
công trình*)
(Ghi rõ họ tên, chức vụ)

GIÁM SÁT THI CÔNG XÂY DỰNG CỦA CHỦ ĐẦU TƯ
(*trong trường hợp hợp đồng tổng thầu*)
(Ghi rõ họ tên, chức vụ)

CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU BÀ RỊA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Châu Đức, Ngày tháng năm 20.....

BIÊN BẢN KIỂM TRA HIỆN TRƯỜNG

Công trình :

Căn cứ hợp đồng thi công số, ngày tháng năm giữa công ty Cổ phần Cao su Bà Rịa và công ty

Hôm nay, ngày tháng năm 20.....

Chúng tôi gồm :

1. Ông :, chức vụ :
2. Ông :, chức vụ :
3. Ông :, chức vụ :
4. Ông :, chức vụ :
5. Ông :, chức vụ :

Cùng tiến hành lập biên bản kiểm tra hiện trường thi công công trình :

.....

Nội dung cụ thể như sau :

1/ Hiện trường công trình :

.....
.....
.....
.....
.....

2/ Xác định nguyên nhân xảy ra sự cố

.....
.....
.....
.....
.....

3/ Kết luận về sự cố công trình

.....
.....
.....
.....

ĐẠI DIỆN CHỦ ĐẦU TƯ

ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ THI CÔNG

CÔNG TY CỔ PHẦN CAO SU BÀ RỊA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Châu Đức, ngày tháng năm 20

BÁO CÁO SỰ CỐ CÔNG TRÌNH

Công trình :

Kính gửi : (Tên quan nhà nước theo quy định)

1. Tên công trình, vị trí xây dựng :
2. Các tổ chức cá nhân tham gia xây dựng
 - a. Nhà thầu khảo sát xây dựng
 - b. Nhà thầu thiết kế xây dựng
 - c. Nhà thầu thi công xây dựng công trình
 - d. Nhà thầu giám sát thi công xây dựng

3. Mô tả nội dung sự cố :

.....
.....
.....
.....

4. Thiệt hại sơ bộ :

5. Biện pháp khắc phục :

ĐƠN VỊ BÁO CÁO